


## Ý Nghĩa Tạ Ôn trong các Kinh Tiền Tụng Mùa Vọng và Mùa Giáng Sinh The Significance of Gratitude in the Advent and Christmas Prelude Prayers

Gioan Long Quân, O.P.

<sup>1</sup> Học Viện Liên Dòng Phaolo Nguyễn Văn Bình, Vietnam

\* Email của tác giả liên hệ: longquan10@gmail.com

 <https://doi.org/10.54855/csl.23344>

Copyright (c) 2023 Long Quân

Received: 18/12/2023

Revision: 22/12/2023

Accepted: 23/12/2023

Online: 26/12/2023

### Tóm lược

Các lời Tiền tụng mùa Vọng và mùa Giáng sinh làm nổi bật mầu nhiệm tạo dựng và cứu chuộc của Thiên Chúa. Những mầu nhiệm ấy bao trùm nhân loại và không một giây phút nào con người nằm ngoài bàn tay quan phòng của Người. Cha Timothy Radcliffe từng nói, “mọi sự tốt lành đều là ân ban, và lời cầu nguyện mở mắt tôi trước ân sủng”<sup>1</sup>. Thật vậy, mỗi bước chân trong cuộc đời người tín hữu đều có thể được nhìn dưới viễn cảnh tạ ơn, vì không một giây phút nào họ thôi lãnh nhận ân sủng. Ngay cả sự hiện diện của họ trong từng khoảnh khắc, từng nhịp thở, cũng đã là một hồng ân rồi. Cơn đại dịch Covid-19 hiện nay cho thấy rõ một nhịp thở nhỏ cũng quan trọng như thế nào. Như thế, sở dĩ kinh Tiền tụng là một phần quan trọng của Thánh lễ vì nó khơi dậy lòng sùng kính của cộng đoàn, khơi dậy tất cả những ân ban của Thiên Chúa trong suốt dòng lịch sử nhân loại và dòng lịch sử của mỗi cá nhân. Qua kinh Tiền tụng, cộng đoàn không chỉ được mời gọi dâng lời tạ ơn trong Thánh lễ mà còn tiếp nối trong suốt cuộc đời mình. Thật vậy, chỉ khi biết tạ ơn và ngợi khen, con người mới nhận thức rõ mình là ai: nếu chúng ta có thể trở nên cái mà chúng ta phải là, tức là căn tính của mỗi người, thì đó là nhờ vào Thiên Chúa và tình yêu của Người. Và chỉ khi nào nhận thức rõ về thực tế này thì chúng ta mới có thể đến gần Thiên Chúa hơn.

**Từ khóa:** lời Tiền tụng, mùa Vọng, căn tính.

### Abstract

The prelude prayers of Advent and Christmas emphasize the mysteries of creation and redemption by God. These mysteries encompass humanity, and not a single moment is beyond the providence of God. Father Timothy Radcliffe once said, "All goodness is a gift, and prayer opens my eyes to grace." Indeed, every step in the life of a believer can be seen in the perspective of gratitude because they never cease to receive grace. Even their presence in every moment, every breath, is already a grace. The current Covid-19 pandemic highlights how crucial every breath is. Therefore, the prelude prayers are an essential part of the Mass as they

<sup>1</sup> Timothy Radcliffe, O.P., *Tại sao đi Lễ?*, dg. Phạm Hoàng Dũng, O.P.

(Tp. HCM: Học viện Đa Minh, 2008), tr. 152.

awaken the worshipful heart of the community, recalling all the gifts of God throughout the history of humanity and the personal history of each individual. Through the prelude prayers, the community is not only invited to give thanks during the Mass but also to continue this attitude throughout their lives. Indeed, only when one knows how to be thankful and praise can they truly understand who they are: if we can become what we are meant to be, the essence of each person, it is thanks to God and His love. Only when we recognize this reality can we come closer to God.

**Key words:** prelude prayers, Advent, essence/nature.

## MỞ ĐẦU

Khi niên lịch Phụng vụ bước sang mùa Vọng, một năm Phụng vụ mới bắt đầu. “Mùa Vọng” trong tiếng Việt được dịch từ chữ “Adventus” trong tiếng La-tinh và có gốc Hy-lạp là “παρουσία”. Trong văn hóa Hy-lạp, παρουσία thường áp dụng cho việc các vua chúa đi thăm dân chúng, hay đôi khi cũng nói tới việc các thần linh hạ phàm trong các buổi tế tự của dân. Sang tiếng La-tinh cũng vậy, Adventus (tiếng Anh: Advent; tiếng Pháp: Avenir) có nghĩa là việc đến, sự đến. Mùa Vọng có hai ý nghĩa: 1/ Tưởng nhớ việc Ngôi Hai hạ phàm qua biến cố nhập thể, đã xảy ra cách đây hơn 2021 năm; 2/ Hướng tới ngày quang lâm, tức là Đấng Cứu Thế sẽ đến lần thứ hai để hoàn tất công trình cứu độ, con người được giải thoát khỏi mọi âu lo, tội lỗi, đau khổ, tuyệt vọng... và được đưa về chốn hạnh phúc đời đời.

Các cử hành Phụng vụ chính thức trong mùa Vọng đều xoay quanh hai trục chính này. Cách riêng nơi Thánh lễ, các lời Tiền tụng mùa Vọng và mùa Giáng sinh càng cho thấy rõ các ý nghĩa ấy. Bài viết này sẽ đề cập đến ý nghĩa tạ ơn trong các lời kinh Tiền tụng mùa Vọng và mùa Giáng sinh như một nỗ lực làm sáng lên các ý nghĩa tạo dựng, nhập thể và cứu độ của Thiên Chúa. Bài viết gồm hai phần chính: phần thứ nhất khái quát về các phần của kinh Tiền tụng và ý nghĩa của nó, phần thứ hai sẽ đi vào phân tích ý nghĩa tạ ơn trong các kinh Tiền tụng mùa Vọng và mùa Giáng sinh.

### Các Phần Của Kinh Tiền Tụng và Ý Nghĩa

Có thể có người sẽ cho rằng, *praefatio* được gọi là “kinh Tiền tụng” vì được đọc lúc khởi đầu Kinh nguyện Thánh Thể, một lời kinh tuyệt đẹp và là tột đỉnh của toàn bộ việc cử hành<sup>2</sup>. Suy nghĩ này chưa chuẩn xác vì kinh Tiền tụng cũng nằm trong Kinh nguyện Thánh Thể. Trong tiếng La-tinh, *praefatio* xuất phát từ chữ *prae-fari* mang nghĩa là “tuyên xưng trước mặt”. Cũng vì thế mà ban đầu, toàn bộ Kinh nguyện Thánh Thể được gọi là *praefatio*. Thánh Tôma Aquinô gọi kinh Tiền tụng là phần của sự thánh hiến, được dành riêng để khơi lên lòng sùng mộ của người tín hữu<sup>3</sup>. Thật vậy, Kinh Tiền tụng là phần đầu của Kinh nguyện Thánh Thể, có ý nghĩa đánh thức cộng đoàn, nhất là khi đứng, để giúp họ tập trung vào mầu nhiệm cực thánh đang cử

<sup>2</sup> X. QCTQSLRM, số 30.

<sup>3</sup> ST, III, q.83, a.4, res.

hành. Mặt khác, trong tương quan đối thần, kinh Tiền tụng nói lên lời tạ ơn mà toàn thể dân thánh dâng lên Thiên Chúa qua vị chủ tế.

Chúng ta biết rằng, Sách lễ Rôma ấn bản mẫu III (2002) đã thêm nhiều mẫu Tiền tụng để các lời tạ ơn trong Kinh nguyện Thánh Thể được biểu lộ rõ ràng hơn, và cũng để làm nổi bật các khía cạnh khác nhau của mẫu nhiệm cứu độ. Tạ ơn là tâm tình quan trọng bậc nhất trong Thánh lễ và cộng đoàn sẽ tiếp tục tạ ơn trong suốt cuộc đời như một Thánh lễ nối dài. Lời tạ ơn gắn liền với thân phận con người, một thụ tạo được Chúa dựng nên và chi trưởng thành nhờ ân sủng của Người.

Có thể phân chia kinh Tiền tụng thành ba phần: mở đầu là những lời đối đáp: “Hãy nâng tâm hồn lên... thật là chính đáng”; tiếp đến là lời cầu nguyện của vị chủ tế; và phần cuối cùng là kinh Sanctus.

### *Những lời đối đáp*

Ngay từ những lời đối đáp đầu tiên, ý nghĩa tạ ơn đã được nêu rõ. Linh mục mời gọi cộng đoàn nâng tâm hồn lên tới Chúa, tức là hướng mọi sự chú ý vào Đấng mà cộng đoàn chuẩn bị dâng lời tạ ơn. Thật vậy, cộng đoàn tín hữu thường bị phân tâm chia trí vì nhiều lý do lớn nhỏ trong cuộc sống; và lời mời gọi của vị chủ tế thức tỉnh cộng đoàn, để họ sốt sắng hơn và để lời tạ ơn mà họ sắp dâng lên được trọn vẹn hơn. Mặt khác, chính vị chủ tế cũng được nhắc nhở rằng, ngài không được nghĩ đến điều gì khác ngoài Thiên Chúa khi bước vào phần cực trọng của Thánh lễ<sup>4</sup>.

### *Lời nguyện của chủ tế*

Tiếp đến, lời cầu nguyện của vị chủ tế cho thấy ý nghĩa hay lý do của những lời tạ ơn. Trong phần này, có những lời đọc thay đổi theo từng ngày mùa, và cũng có thể tạm chia thành ba phần nhỏ:

Phần trước tiên của lời cầu nguyện luôn bắt đầu bằng biểu thức “*Vere dignum et iustum est*” (thật là chính đáng và phải đạo). Cảm tạ Chúa là điều “chính đáng và phải đạo”, vì đó là “bổn phận của chúng con và ơn cứu độ của chúng con”. Thật vậy, mọi sự trong đời đều có thể được nhìn với lòng biết ơn, dù là hạnh phúc hay khủng hoảng. Đừng quên rằng, mỗi cuộc khủng hoảng đều là một nguồn sự sống. Mỗi hoàn cảnh là một ân ban từ trời, đặc biệt những hoàn cảnh mà trong đó con người trải nghiệm những bất lực và giới hạn của mình, những sự phê bình và chỉ trích. Thiên Chúa cho phép xảy ra đau khổ bởi vì Người biết điều Người sẽ thực hiện “vào ngày thứ ba”. Như vậy, tạ ơn Chúa là một thứ công bình hoàn hảo, là điều xứng đáng nhất và là bổn phận tối hậu của các tín hữu. Đó cũng là trọng tâm mối liên hệ giữa nhân loại và Thiên Chúa.

Cộng đoàn tạ ơn Chúa ở giây phút hiện tại, trong sự nối kết với quá khứ và tương lai. Cộng đoàn nhìn lại quá khứ với tâm tình biết ơn vì những ân ban đã lãnh nhận, dù âm thầm hay nổi nang. Nhưng cộng đoàn không dừng lại ở những lời trên môi miệng mà hướng tới sứ mạng phải thấp lên cái gì mới, tức là làm lan tỏa ân ban đã lãnh nhận trong tương lai. Cái mới ấy sẽ biểu

---

<sup>4</sup> X. St. Cyprian, *De dominica oratione*, c. 31.

hiện thể nào thì điều đó tùy thuộc vào sứ mạng riêng của mỗi người, nhưng tiên vàn, sự hiện hữu của mỗi cá thể đã là điều độc đáo, duy nhất và mới mẻ. Thật vậy, khi một con người ra đời thì đã có điều gì đó mới mẻ được bắt đầu trên thế giới, và vì thế họ có khả năng làm cho Chúa Kitô hiện diện theo cách mới mẻ và độc đáo mà chưa ai từng diễn tả và chẳng ai sẽ có thể diễn tả được. Đó chính là ý nghĩa sâu xa nhất của cuộc đời người Kitô hữu. Theo Hannah Arendt, điều mới mẻ “luôn tỏ ra dưới hình thức phép lạ”<sup>5</sup>, và cộng đoàn dâng lời tạ ơn vì “phép lạ” mới mẻ ấy.

Phần thứ hai trong lời cầu nguyện của vị chủ tế là phần thay đổi nhiều nhất, nhưng hầu như luôn bắt đầu bằng giới từ La-tinh “*per*”, bởi vì. Phần này liệt kê những lý do thật sự đúng đắn và phải đạo để cộng đoàn tạ ơn Chúa. Những lý do ấy thường xoay quanh chủ đề tạo dựng và cứu chuộc. Bài viết sẽ đi sâu vào phần này ở mục II.

Phần cuối tựa như một lời tái khẳng định tính đúng đắn và phải đạo của những lời tạ ơn. Cộng đoàn dâng lời tạ ơn Thiên Chúa không phải với tính cách riêng tư nhưng “cùng với triều thần thiên quốc”, nghĩa là có tính vũ hoàn, không còn phân biệt không gian và thời gian. Khoảnh khắc tạ ơn ấy, quá khứ và hiện tại, trần gian – thiên đàng và nơi thanh luyện, tất cả đều cùng nhau chúc tụng vinh quang Thiên Chúa.

### ***Kinh Sanctus***

Kinh Sanctus, Thánh – Thánh – Thánh, là một bài hát ngợi khen. Với bài ca này, người tín hữu được cùng với các thiên thần và các thánh ngợi khen Thiên Chúa. Cả hai phần của kinh Sanctus đều nhấn mạnh đến điểm này: trước hết là những lời cầu nguyện của *các thần Sêraphim* trong Is 6,3, và sau là lời cầu nguyện của *đám đông dân chúng* khi Đức Giêsu tiến vào thành Giêrusalem trong Mc 11,9. Như thế, kinh Sanctus kết hợp lời chúc tụng của cả thượng giới lẫn hạ giới. Trong kinh này, có hai lý do để tạ ơn: “trời đất đầy vinh quang Chúa” và việc “Chúa đến”. Lời đầu tiên nhắc nhớ chính Thiên Chúa đã sáng tạo nên muôn vật muôn loài, còn lời thứ hai ám chỉ ơn cứu độ mà Người dành cho vũ hoàn sẽ được thành toàn trong ngày Đức Giêsu Kitô quang lâm.

## **Ý Nghĩa Tạ Ơn trong các Kinh Tiễn Tụng Mùa Vọng và Mùa Giáng Sinh**

### ***Kinh Tiễn tụng mùa Vọng***

#### **✓ Kinh Tiễn tụng I:**

*Khi ngự đến lần thứ nhất, mặc lấy thân xác yếu hèn, Người đã thực hiện hồng ân mà Chúa dự định từ xưa và mở đường cứu độ đời đời cho chúng con: để khi Người đến lần thứ hai trong uy linh, nhờ hồng ân bấy giờ được tỏ hiện, chúng con sẽ lãnh nhận điều Chúa đã hứa mà ngày nay chúng con đang tỉnh thức vừng dạ đợi chờ.*

Kinh Tiễn tụng này diễn tả toàn bộ màu nhiệm cứu độ của Đức Giêsu Kitô qua hai lần ngự đến: biến cố nhập thể trong dòng lịch sử và biến cố quang lâm trong thời sau hết này.

<sup>5</sup> H. Arendt, *La condición humana* (Barcelona: Paidós, 1993), p. 202.

Ơn cứu độ đã được Thiên Chúa dự định từ ngàn xưa, và nó đã được khởi sự nơi Đức Kitô qua cuộc nhập thể. Có thể nói, hồng ân mà Chúa dự định từ ngàn xưa cũng chính là hồng ân cứu độ đòi hỏi cho nhân loại. Như thế, qua kinh Tiền tụng này, Giáo hội nhắc nhở về biến cố ngự đến lần thứ nhất của Chúa. Đó là một biến cố có thật trong dòng lịch sử chứ không phải huyền thoại.

Ở đây, bản văn tiếng Việt chưa diễn tả hết sự thâm sâu của mầu nhiệm nhập thể, bởi vì động từ *assumere* trong bản văn La-tinh cần được dịch là “đảm nhận” thay vì “mặc lấy”. Đức Kitô không phải mặc lấy thân xác phạm nhân tựa như một chiếc áo bề ngoài mà không có thực chất bên trong, nhưng Người thật sự nhận lấy thân xác của nhân loại, trở nên một con người thật và sống giữa thế gian. Mầu nhiệm ấy thật cao siêu và có thể được xem là độc đáo của Kitô giáo: Thiên Chúa không phải một vị thần ở xa con người nhưng thật sự đã đến cư ngụ giữa con người, và người ta sẽ không tìm thấy một vị Thượng đế nào trong các tôn giáo khác có cách thức yêu thương con người như thế.

Từ biến cố ngự đến lần thứ nhất, người tín hữu hy vọng và mong chờ biến cố ngự đến lần thứ hai: Quang lâm. Đó chính là niềm hy vọng hồng phúc cho những người tin, vì họ sẽ nhận được lời Chúa hứa. Lời hứa đó là ơn cứu độ, là hạnh phúc viên mãn dành cho những ai kiên tâm bền chí. Như thế, cộng đoàn phụng vụ tạ ơn Chúa vì được sống trong niềm hy vọng hồng phúc ấy.

Hai ý nghĩa của kinh Tiền tụng này cũng cho thấy hai ý nghĩa chính của mùa Vọng. Thật vậy, mùa Vọng, *Adventus* (sự đến), không chỉ là kỷ niệm biến cố nhập thể của Chúa Con qua lễ Giáng sinh mà còn là niềm hy vọng về ngày Quang lâm của Người.

#### ✓ **Kinh Tiền tụng II:**

*Người là Đấng các tiên tri loan báo, Đức Mẹ đồng trinh đã cư mang với tình yêu khôn tả, thánh Gioan đã loan tin sắp đến và chỉ cho thấy khi Người xuất hiện. Người là Đấng làm cho chúng con hân hoan đón nhận mầu nhiệm Giáng sinh; để khi Người đến sẽ thấy chúng con đang tỉnh thức và hân hoan ca tụng Người.*

Kinh Tiền tụng này giải thích Đấng nhập thể là ai. Thật vậy, biến cố Ngôi Lời nhập thể đã được các ngôn sứ tiên báo trong Cựu ước. Chính Gioan Tẩy giả, vị ngôn sứ cuối cùng của Cựu ước, cũng tiên báo về điều này. Ở đây, kinh Tiền tụng nhắc đến Gioan Tẩy giả ra như muốn cho thấy rằng, nếu cuộc đời của Gioan Tẩy giả nổi tiếng đến độ nhiều người nghĩ ngài là Đấng Cứu Thế, thì Ngôi Lời nhập thể, vị cứu tinh đích thật, sẽ còn cao trọng hơn ngài biết chừng nào. Ngay chính việc hạ sinh của Ngôi Lời đã là một điềm lạ: hạ sinh bởi một người phụ nữ đồng trinh.

Ý kế tiếp của kinh Tiền tụng cho thấy sự tiếp nối của hai cuộc viếng thăm. Nhân loại đã hân hoan đón nhận mầu nhiệm nhập thể trong dòng lịch sử, và Giáo hội qua mọi thời vẫn không ngừng cử hành biến cố ấy hằng năm bằng tất cả lòng tôn kính của mình. Niềm vui Giáng sinh sẽ được tiếp nối bằng sự tỉnh thức và đợi chờ, bởi lẽ những ai đã nhận ra Thiên Chúa nhập thể thì cũng sẽ không ngừng chờ đợi Người quang lâm để hoàn tất những gì Người đã hứa. Niềm vui của nhân loại chỉ nên trọn trong Đức Giêsu Kitô quang lâm.

Như thế, cộng đoàn phụng vụ qua mọi thời dâng lời tạ ơn vì họ hiểu rằng, những ân ban họ đã nhận lãnh không phải ngẫu nhiên, nhưng thật sự đã có một vị Thiên Chúa chân thật và duy nhất đã đến với họ và nhận lời họ. Vị Thiên Chúa ấy là niềm hy vọng của họ, không phải để được

nhậm lời ở những lần cầu xin tiếp theo, nhưng là một niềm hy vọng được cứu độ, hy vọng hồng phúc, hy vọng đích thật.

### ***Kinh Tiền tụng mùa Giáng sinh***

#### **✓ Kinh Tiền tụng I:**

*Vì nhờ màu nhiệm Ngôi Lời nhập thể, một luồng sáng mới từ vinh quang Chúa chiếu rọi vào tâm trí chúng con, để khi nhận biết Thiên Chúa xuất hiện hữu hình, và nhờ Người lôi cuốn, mà chúng con yêu mến Đấng vô hình.*

Ngôi Lời nhập thể đã chiếu một luồng sáng mới từ thượng giới vào trần gian. Luồng sáng ấy cũng chính là vinh quang của Ngôi Hai Thiên Chúa. Đó là luồng sáng của ơn cứu độ, mở ra một viễn tượng mới cho nhân loại. Trước hết, nhân loại sẽ được mở trí để đón nhận một nền giáo huấn mới của Đức Giêsu, kiện toàn lề luật Môsê trong Cựu ước. Thật vậy, như chúng ta sẽ thấy trong cuộc đời rao giảng của Đức Giêsu, không phải ai cũng dễ dàng đón nhận các giáo huấn của Người, chưa kể có những kẻ chống đối, còn nhà cầm quyền Do-thái giáo thì luôn tìm cách bách hại Người. Chỉ có những ai được Thiên Chúa soi sáng cho hiểu và có tấm lòng mở ra với luồng sáng từ thượng giới ấy thì mới có thể đón nhận lời của Đức Giêsu.

Luồng sáng ấy cũng mở trí cho nhân loại, để họ yêu mến một Thiên Chúa vô hình qua hình ảnh Hài nhi bé nhỏ trong máng cỏ Bêlem. Không dễ để nhìn ra một Thiên Chúa toàn năng trong hình hài một trẻ thơ nghèo hèn. Ý định của Thiên Chúa khác hẳn với suy nghĩ của con người, và chỉ những ai nhận lãnh luồng sáng thần linh thì mới có thể hiểu được.

Như thế, phụng vụ Hội thánh dâng lời tạ ơn Chúa vì đã nhận được luồng sáng thần linh để nhờ đó mà nắm bắt các mạc khải cao siêu. Luồng sáng từ vinh quang Thiên Chúa dẫn đưa Hội thánh đến một chân trời mới: chân trời của tình yêu mà không còn nệ luật, chân trời của niềm hy vọng được giải thoát.

#### **✓ Kinh Tiền tụng II:**

*Trong ngày lễ mừng màu nhiệm đáng kính này, Người là Đấng vô hình, đã xuất hiện hữu hình giữa chúng con, và Người vốn được sinh ra trước mọi thời gian, nay bắt đầu hiện hữu trong thời gian; để khi làm cho mọi loài sa ngã được trở lại trong Người, Người phục hồi tình trạng nguyên tuyền cho vạn vật, và dẫn đưa con người lầm lạc trở về quê trời.*

Nếu kinh Tiền tụng I diễn tả ý nghĩa: nhân loại sẽ yêu mến Đấng vô hình nhờ việc nhận biết Thiên Chúa xuất hiện hữu hình trong cuộc Nhập thể và được Người lôi cuốn, thì kinh Tiền tụng này khẳng định rõ một Thiên Chúa vô hình nay đã xuất hiện hữu hình giữa trần gian. Ở đây, cặp tính từ đối lập *visibilis* và *invisibilis* đúng hơn cần được dịch là “có thể nhìn thấy” (khả kiến) và “không thể nhìn thấy” (bất khả kiến). Thật vậy, nếu Thiên Chúa là Đấng không ai có thể nhìn thấy được, thì đến thời sau hết này, chính Người đã tự tỏ lộ mình ra để nhân loại có thể nhìn thấy.

Lấy lại tư tưởng của thánh Augustinô, kinh Tiền tụng khẳng định Ngôi Lời “vốn được sinh ra trước mọi thời gian, nay bắt đầu hiện hữu trong thời gian”. Tin mừng Gioan còn đi xa hơn nữa khi khẳng định: “Lúc khởi đầu đã có Ngôi Lời. Ngôi Lời vẫn hướng về Thiên Chúa và Ngôi



Lời là Thiên Chúa.” (Ga 1,1). Như thế, Ngôi Lời vốn vượt trên thời gian thì nay lại chịu sự giới hạn của thời gian qua việc đảm nhận một bản tính nhân loại vào mình.

Thế giới này được tạo thành đã là một ân ban, và mỗi giây phút đều là những món quà quý giá đến từ Thiên Chúa. Tuy nhiên, sự hạ cố (*sinkatábasis*) của Thiên Chúa trong cuộc nhập thể lại càng là món quà vô giá hơn, vì qua đó, Người mặc khải những mẫu nhiệm cao siêu, và sâu xa hơn là để diễn tả một tình yêu lớn lao Người dành cho nhân loại. Kinh Tiền tụng đưa ra ba mục đích: *nâng loài người sa ngã lên, phục hồi tình trạng nguyên tuyền cho vạn vật và dẫn đưa con người lầm lạc trở về quê trời*. Thật vậy, nếu vì tội Adam mà nhân loại đánh mất sự công chính nguyên thủy, tội lỗi đi vào trần gian và dẫn đến cái chết, thì nay Ngôi Lời nhập thể như một Adam mới sẽ phục hồi nhân loại và nâng người tín hữu lên một tầm cao mới: trở thành dưỡng tử của Thiên Chúa nhờ được thông dự vào địa vị trưởng tử của Đức Kitô. Như thế, Ngôi Lời nhập thể không chỉ phục hồi bản tính sa ngã của nhân loại, mà còn ban cho họ một địa vị danh giá không chỉ sánh bằng.

### ✓ Kinh Tiền tụng III:

*Nhờ Người, mà hôm nay đã bùng sáng lên cuộc trao đổi làm cho chúng con được đổi mới. Vì khi Ngôi Lời của Chúa mặc lấy thân phận mỏng giòn của chúng con, thì loài người phải chết không những được hưởng vinh dự vĩnh cửu mà nhờ việc tham dự kỳ diệu ấy, Chúa còn cho chúng con được sống muôn đời.*

Kinh Tiền tụng mẫu ba của mùa Giáng sinh làm nổi bật một “cuộc trao đổi” không cân xứng: một bên là Thiên Chúa hạ cố đảm nhận một thân xác khả tử, còn bên kia là loài người khả tử được sự sống muôn đời. Đó là cuộc trao đổi kỳ diệu trong mẫu nhiệm Ngôi Lời nhập thể, có lợi cho con người.

Niềm vinh dự vĩnh cửu ở đây là niềm vinh dự của một thụ tạo được chính Đấng sáng tạo ghé mắt đến, và thậm chí nâng lên cho làm con cái của Người. Sự sống muôn đời được ban tặng cũng chính là niềm vinh dự lớn lao. Các giáo phụ, nhất là Clémentê Alexandria, Grêgôriô Nazienzenô, Athanasiô... đã diễn tả rất hay mẫu nhiệm cao siêu này qua khẳng định: “Thiên Chúa đã làm người để con người làm Chúa”.

Kinh Tiền tụng này cũng mời gọi cộng đoàn phụng vụ biết đặt cuộc đời mình vào bàn tay quan phòng của Chúa để được thông phần vào niềm vinh dự vĩnh cửu. Tuy nhiên, đặt cuộc đời vào bàn tay Thiên Chúa và sẵn sàng tạ ơn trong mọi hoàn cảnh thì không hề dễ dàng. Nhưng đó lại là đỉnh cao của lời tạ ơn, bởi được xây móng vững vàng bằng đức tin, đức cậy và đức mến. Thiên Chúa luôn muốn điều hạnh phúc cho con người, chỉ có điều tư tưởng hiện tại của họ không thể hiểu hết ý định bền vững ngàn đời của Người. Cho nên, con người cần được đổi mới toàn diện để có khả năng thấu hiểu những mẫu nhiệm cao siêu.

Như thế, lời tạ ơn mà cộng đoàn phụng vụ dâng lên Thiên Chúa quả thật chính đáng và phải đạo. Hồng ân mà nhân loại nhận lãnh không chỉ nhưng không, mà còn bất cân xứng về phía Thiên Chúa. Sự bất cân xứng ấy chỉ có thể được diễn tả bằng ngôn ngữ tình yêu: “Thiên Chúa yêu thế gian đến nỗi đã ban Con Một, để ai tin vào Con của Người thì khỏi phải chết, nhưng được sống muôn đời” (Ga 3,16).

### ✓ Kinh Tiền tụng Lễ Hiển linh:

*Vì hôm nay Chúa đã mặc khải chính mầu nhiệm cứu độ chúng con để soi sáng muôn dân, vì khi Người xuất hiện trong bản tính phải chết của chúng con, Chúa đã dùng vinh quang mới bắt diệt của Người mà phục hồi chúng con.*

Nếu kinh Tiền tụng mầu ba của mùa Giáng sinh nêu bật “cuộc trao đổi” không cân xứng, thì kinh Tiền tụng lễ Hiển linh nêu rõ mầu nhiệm được mặc khải là “mầu nhiệm cứu độ”. Ngôi Lời nhập thể mang ơn cứu độ vào trần gian và chính Người là Thiên Chúa cứu độ. Người là ngọn đèn soi sáng muôn dân. Hình ảnh ba vị đạo sĩ phương Đông nhận ra ngôi sao lạ để đến thờ bái Chúa đủ để cho thấy điều đó.

Nhưng ơn cứu độ của Thiên Chúa không phải ơn ban một chiều mà không cần sự đáp trả của con người. Thiên Chúa không áp đặt nhân loại. Con người có tự do để đáp trả, hoặc không, trước ân ban này. Tự do là món quà vô giá, và nhân loại không chỉ có quyền lợi mà còn có nghĩa vụ phải sử dụng tự do của mình, đặc biệt trong một thế giới hiện nay vốn đang không chế họ. Không ai được phép biến thành một con “robot”, không có khuôn mặt cũng chẳng có chi độc đáo. Tuy nhiên, để được giải thoát, nhân loại buộc phải ý thức sự phong phú của cuộc sống con người và tìm ra những con đường dẫn đến điểm “trở nên người tốt hơn nữa” qua việc đón nhận ân ban của Chúa, chứ không phải là những hữu thể choáng váng, sợ sệt, ủ rũ.

Qua việc đảm nhận một thân xác khả tử, Thiên Chúa cho thấy linh hồn và thể xác con người đều có giá trị của nó. Thân xác không phải một thứ gì đó xấu xa mà con người phải loại trừ. Sự phục hồi mà Ngôi Lời mang đến có cả sự phục hồi thể xác lẫn tâm hồn. Giáo hội dạy rằng, con người chỉ trọn vẹn khi có đủ xác và hồn, và vào ngày sau hết, thân xác sẽ sống lại để hợp với linh hồn bất tử mà hưởng sự sống muôn đời. Như vậy, lời tạ ơn mà cộng đoàn phụng vụ dâng lên Thiên Chúa không chỉ là những tình cảm trong tâm hồn mà còn phải kết hợp với những hành động nơi thân xác, tức là với tất cả con người của mình, tất cả những gì mình có.

## KẾT LUẬN

Tóm lại, các lời Tiền tụng mùa Vọng và mùa Giáng sinh làm nổi bật mầu nhiệm tạo dựng và cứu chuộc của Thiên Chúa. Những mầu nhiệm ấy bao trùm nhân loại và không một giây phút nào con người nằm ngoài bàn tay quan phòng của Người. Cha Timothy Radcliffe từng nói, “mọi sự tốt lành đều là ân ban, và lời cầu nguyện mở mắt tôi trước ân sủng”<sup>6</sup>. Thật vậy, mỗi bước chân trong cuộc đời người tín hữu đều có thể được nhìn dưới viễn cảnh tạ ơn, vì không một giây phút nào họ thôi lãnh nhận ân sủng. Ngay cả sự hiện diện của họ trong từng khoảnh khắc, từng nhịp thở, cũng đã là một hồng ân rồi. Cơn đại dịch Covid-19 hiện nay cho thấy rõ một nhịp thở nhỏ cũng quan trọng như thế nào.

---

<sup>6</sup> Timothy Radcliffe, O.P., *Tại sao đi Lễ?*, dg. Phạm Hoàng Dũng, O.P. (Tp. HCM: Học viện Đa Minh, 2008), tr. 152.



Như thế, sở dĩ kinh Tiền tụng là một phần quan trọng của Thánh lễ vì nó khơi dậy lòng sùng kính của cộng đoàn, khơi dậy tất cả những ân ban của Thiên Chúa trong suốt dòng lịch sử nhân loại và dòng lịch sử của mỗi cá nhân. Qua kinh Tiền tụng, cộng đoàn không chỉ được mời gọi dâng lời tạ ơn trong Thánh lễ mà còn tiếp nối trong suốt cuộc đời mình. Thật vậy, chỉ khi biết tạ ơn và ngợi khen, con người mới nhận thức rõ mình là ai: nếu chúng ta có thể trở nên cái mà chúng ta phải là, tức là căn tính của mỗi người, thì đó là nhờ vào Thiên Chúa và tình yêu của Người. Và chỉ khi nào nhận thức rõ về thực tế này thì chúng ta mới có thể đến gần Thiên Chúa hơn.

### Tài liệu tham khảo

*Sách Giáo lý của Hội thánh Công giáo* (1992). Bản dịch của UBGLĐT-HĐGMVN. Hà Nội: Tôn giáo, 2010.

*Sách lễ Rôma*. Dg. UBPT-HĐGMVN, in lần thứ 2, 1992.

Đức Phaolô VI. Tông hiến *Missale Romanum* (1969).

Arendt, H.. *La condición humana*. Barcelona: Paidós, 1993.

Martos, Joseph. *Cửa vào thánh thiêng*. Dg. Lm. Đaminh Nguyễn Đức Thông, CSsR. Hà Nội: Tôn giáo, 2015.

Radcliffe, Timothy, O.P. *Tại sao đi Lễ?* Dg. Phạm Hoàng Dũng, O.P.. Tp. HCM: Học viện Đa Minh, 2008.

Sri, Edward. *Tìm hiểu Thánh lễ*. Dg. Trần Công Thượng, O.P.Tp. HCM: Học viện Đa Minh, 2011.

Phan Tấn Thành, O.P.. *Cử hành Bí tích Tình yêu* (Đời sống Tâm linh tập X). Tp. HCM: Phương Đông, 2017.

Phan Tấn Thành, O.P.. *Niềm hy vọng hồng phúc* (Đời sống Tâm linh tập XIV). Hà Nội: Tôn giáo, 2016.